

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN - SONG NGŨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

越南社会主义共和国

独立 - 自由 - 幸福

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY TNHH

组织与运营章程 -有限责任公司

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp 2020)

根据越南社会主义共和国第十四届国会第九次会议于 2020 年 6 月 17 日通过的第 59/2020/QH14 号《企业法》（以下简称“2020 年《企业法》”）

Chúng tôi, những thành viên Công ty TNHH đã nhất trí thông qua toàn bộ nội dung và cam kết thực hiện những quy định trong bản Điều lệ này.

我们,有限责任公司的成员, 一致通过本章程的全部内容, 并承诺遵守本章程的规定。

T R A N S L A T I O N

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

Mục lục

CHƯƠNG 1	5
第一章.....	5
ĐIỀU KHOẢN CHUNG	5
总则.....	5
Điều 1: Tên Công ty và hình thức.....	5
第一条: 公司名称及形式.....	5
Điều 2: Địa chỉ trụ sở chính.....	5
第二条: 总部地址.....	5
Điều 3: Tư cách pháp nhân.....	5
第三条: 法人资格.....	5
Điều 4: Ngành, nghề kinh doanh.....	6
第四条: 经营范围.....	6
Điều 5: Người đại diện theo pháp luật của Công ty.....	6
第五条: 公司法定代表人.....	6
Điều 6: Con dấu của doanh nghiệp.....	6
第六条: 公司印章.....	6
CHƯƠNG 2	8
第二章.....	8
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY	8
公司的权利和义务.....	8
Điều 7. Quyền của Công ty.....	8
第七条: 公司的权利.....	8
Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty.....	8
第八条: 公司的义务.....	8
CHƯƠNG 3	10
第三章.....	10
THÀNH VIÊN GÓP VỐN - NGƯỜI LAO ĐỘNG	10
出资成员与劳动者.....	10
Điều 9: Thông tin của các thành viên.....	10
第九条: 成员信息.....	10
Điều 10: Quyền của thành viên Công ty.....	10
第十条: 公司成员的权力.....	10
Điều 11: Nghĩa vụ của thành viên.....	11
第十一条: 成员的义务.....	11
Điều 12: Tuyển dụng lao động.....	12
第十二条: 劳动招聘.....	12
Điều 13: Tiền lương.....	12

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN - SONG NGŨ

第十三条: 工资.....	12
CHƯƠNG 4	13
第四章.....	13
VỐN ĐIỀU LỆ - THAY ĐỔI VỐN - CHUYỂN NHƯỢNG VỐN - THỪA KẾ - MUA LẠI PHẦN VỐN GÓP VÀ THU HỒI VỐN	13
注册资本 - 资本变更 - 资本转让 - 继承 - 回购出资份额及资本回收	13
Điều 14: Vốn điều lệ.....	13
第十四条: 注册资本.....	13
Điều 15: Thay đổi vốn điều lệ.....	15
第十五条: 注册资本变更.....	15
Điều 16: Chuyển nhượng phần vốn góp.	16
第十六条: 出资份额转让.....	16
Điều 17: Mua lại phần vốn góp.....	16
第十七条: 回购出资份额.....	16
Điều 18: Xử lý phần vốn góp trong các trường hợp khác.....	17
第十八条: 其他情况下的出资份额处理.....	17
Điều 19: Điều kiện chi lợi nhuận; Thu hồi phần vốn góp đã hoàn trả hoặc lợi nhuận đã chia....	19
第十九条: 利润分配条件; 回收已退还的出资或已分配的利润.....	19
CHƯƠNG 5	20
第五章.....	20
TỔ CHỨC, QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH.....	20
组织、管理与运营.....	20
Điều 20: Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.....	20
第二十条: 公司组织结构.....	20
Điều 21: Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên.....	20
第二十一条: 成员委员会的权利和义务.....	20
Điều 22: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên.	21
第二十二条: 成员委员会主席的权利和义务.....	21
Điều 23: Triệu tập họp Hội đồng thành viên.	22
第二十三条: 召集成员委员会会议.....	22
Điều 24: Điều kiện họp Hội đồng thành viên.....	24
第二十四条: 成员委员会会议条件.....	24
Điều 25: Biên bản họp Hội đồng thành viên.....	25
第二十五条: 成员委员会会议记录.....	25
Điều 26: Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên:	26
第二十六条: 成员委员会的决议和决定.....	26
Điều 27: Giám đốc, Tổng Giám đốc Công ty.....	27
第二十七条: 公司董事、总经理.....	27
CHƯƠNG 6	29

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN - SONG NGỮ

第六章.....	29
HẠCH TOÁN VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	29
会计核算与利润分配.....	29
Điều 28: Niên độ kế toán.	29
第二十八条: 会计年度.....	29
Điều 29: Chế độ hạch toán.....	29
第二十九条: 会计制度.....	29
Điều 30: Nguyên tắc phân chia lợi nhuận và xử lý lỗ.....	29
第三十条: 利润分配及亏损处理原则.....	29
CHƯƠNG 7	30
第七章.....	30
TỔ CHỨC LẠI - GIẢI THỂ - THANH LÝ - TRANH TỤNG - PHÁ SẢN	30
重组 - 解散 - 清算 - 诉讼 - 破产	30
Điều 31: Tổ chức lại Công ty.....	30
第三十一条: 公司重组.....	30
Điều 32: Các trường hợp và điều kiện giải thể Công ty.	30
第三十二条: 公司解散的情况和条件.....	30
Điều 33: Thủ tục giải thể doanh nghiệp.....	30
第三十三条: 企业解散程序.....	30
Điều 34: Tổ tụng, tranh chấp.	31
第三十四条: 诉讼与争议.....	31
Điều 35: Phá sản.	32
第三十五条: 破产.....	32
CHƯƠNG 8	33
第八章.....	33
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	33
执行条款.....	33
Điều 36: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu lực thi hành.	33
第三十六条: 章程修改、补充及实施效力.....	33

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

CHƯƠNG 1

第一章

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

总则

Điều 1: Tên Công ty và hình thức.

第一条：公司名称及形式

1. Tên công ty:

1. 公司名称:

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

用越南语书写的公司名称（大写字母）:

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

用外语书写的公司名称（如有）:

Tên công ty viết tắt (nếu có):

公司简称（如有）:

2. Hình thức:

2. 公司形式:

- Công ty TNHH là doanh nghiệp được thành lập theo loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên, tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp 2020.

-有限责任公司是根据 2020 年《企业法》成立的有限责任公司，拥有两个或以上成员，按照该法律组织和运营。

- Công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- 公司自获得企业登记证书之日起具有法人资格。

- Công ty không được phát hành cổ phần, trừ trường hợp để chuyển đổi thành công ty cổ phần.

- 公司不得发行股份，除非是为了转换为股份有限公司。

Điều 2: Địa chỉ trụ sở chính.

第二条：总部地址

- Trụ sở chính:

- 总部:

- Chi nhánh:

- 分支机构:

- Văn phòng đại diện:

- 代表处:

- Địa điểm kinh doanh:

- 营业地点:

Điều 3: Tư cách pháp nhân.

第三条：法人资格

- Công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- 公司自获得企业登记证书之日起具有法人资格。

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

- Có Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- 公司拥有自己的组织和运营章程。
- Thành viên công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 47 của Luật Doanh nghiệp 2020.
- 公司成员对公司的债务和其他财产义务在其出资额范围内承担责任，但 2020 年《企业法》第四十七条第四款规定的情况除外。
- Tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh, hạch toán kinh tế độc lập và tự chủ về tài chính.
- 公司对经营成果负责，实行独立经济核算和财务自主。

Điều 4: Ngành, nghề kinh doanh.

第四条：经营范围

- Mục tiêu: Công ty hoạt động kinh doanh nhằm mục tiêu thu lợi nhuận; tạo việc làm ổn định cho người lao động; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- 目标：公司以盈利为目的开展经营活动；为员工创造稳定的就业机会；履行对国家的义务并满足公司发展的要求。
- **Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:**
- **公司的经营范围：**
- Công ty có nhiệm vụ đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.
- 公司在从事有条件投资经营的行业时，有义务满足法律规定的经营条件，并确保在整个经营活动中持续满足这些条件。

Điều 5: Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

第五条：公司法定代表人

Số lượng người đại diện theo pháp luật: Một người

法定代表人数量：一人

Chức danh người đại diện theo pháp luật: Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

法定代表人职位：董事或总经理

Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của của công ty được quy định tại Điều 12 và điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020.

公司法定代表人的权利和义务由 2020 年《企业法》第十二条和第十三条规定。

Điều 6: Con dấu của doanh nghiệp

第六条：公司印章

1. Hội đồng thành viên công ty quyết định loại dấu, số lượng, hình thức, nội dung con dấu của doanh nghiệp sau khi đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc thay đổi, hủy con dấu theo yêu cầu hoạt động cụ thể của công ty trong từng thời kỳ.

1. 公司成员委员会在公司注册成立后或根据公司特定运营需要更改、销毁印章时，决定公司印章的类型、数量、形式和内容。

2. Con dấu do người đại diện theo pháp luật của công ty quản lý hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác quản lý. Con dấu của Công ty được lưu giữ tại trụ sở chính hoặc được mang ra ngoài

DỊCH THUẬT SMS

[Dịch thuật tiếng Anh](#) | [Dịch thuật tiếng Hoa](#) | [Dịch thuật tiếng Nhật](#)
[Dịch thuật tiếng Hàn](#) | [Dịch thuật website](#) | [Dịch tài liệu kỹ thuật](#)
[Dịch thuật video](#) | [Thu âm lồng tiếng đa ngôn ngữ](#) | [Chèn phụ đề đa ngôn ngữ](#)

Liên hệ: **0934.436.040** (Zalo, Viber)

✉ baogia@dichthuatsms.com | www.dichthuatsms.com |



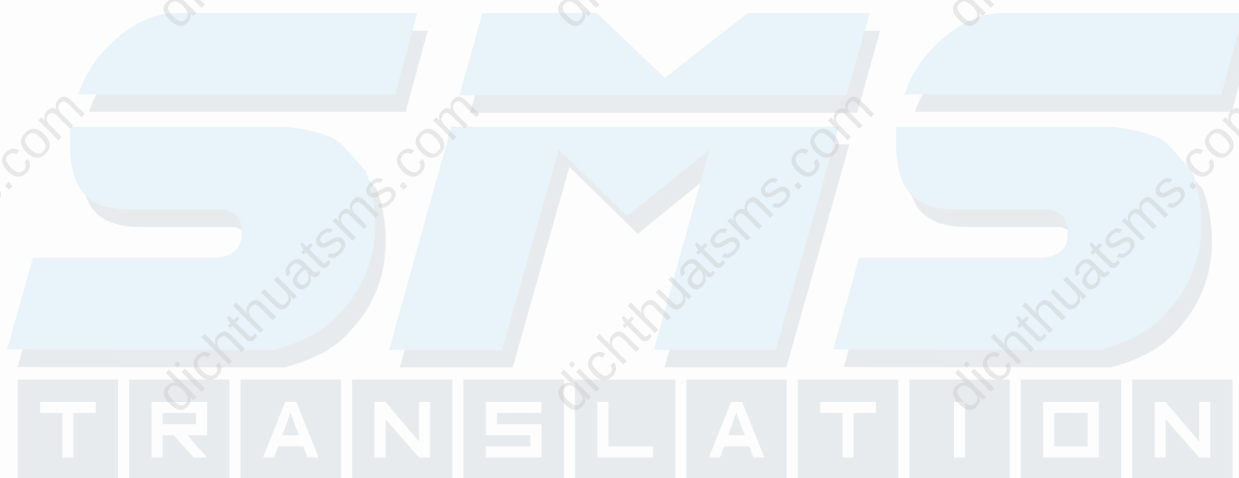
MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

trụ sở chính để phục vụ giao dịch và hoạt động của Công ty tùy theo quyết định của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc chủ sở hữu công ty.

2. 印章由公司法定代表人管理，或由其书面授权他人管理。公司印章存放于总部，或根据法定代表人或公司所有者的决定带出总部以服务于公司交易和活动。

3. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.

3. 印章在法律规定或交易双方同意使用印章的情况下使用。



MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

CHƯƠNG 2

第二章

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

公司的权利和义务

Điều 7. Quyền của Công ty.

第七条：公司的权利

1. Tự do kinh doanh ngành, nghề mà luật không cấm.
1. 在法律未禁止的行业和职业中自由经营。
2. Tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh.
2. 自主经营，选择经营组织形式；主动选择行业、职业、地区和经营形式；主动调整经营规模和经营范围。
3. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn.
3. 选择筹集、分配和使用资本的形式和方法。
4. Tự do tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng.
4. 自由寻找市场、客户并签订合同。
5. Kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu.
5. 开展进出口业务。
6. Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động.
6. 根据劳动法规定招聘、雇用和使用劳动者。
7. Chủ động ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh; được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.
7. 主动应用科学技术提高经营效率和竞争力；根据知识产权法规定享有知识产权保护。
8. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của doanh nghiệp.
8. 占有、使用 and 处置公司资产。
9. Từ chối yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân về cung cấp nguồn lực không theo quy định của pháp luật.
9. 拒绝任何机构、组织或个人提出的不符合法律规定的资源提供要求。
10. Khiếu nại, tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.
10. 根据法律规定提起诉讼或参与诉讼程序。
11. Quyền khác theo quy định của pháp luật.
11. 法律规定的其他权利。

Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty.

第八条：公司的义务

1. Đáp ứng đủ điều kiện đầu tư kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.
1. 在从事有条件投资经营的行业或对外国投资者有市场准入条件的行业时，满足法律规定的投资经营条件，并确保在整个经营活动中持续满足这些条件。

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

2. Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, công khai thông tin về thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, báo cáo và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
2. 全面及时履行企业登记、更改企业登记内容、公开企业设立和运营信息、报告及其他法律规定的义务。
3. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.
3. 对企业登记文件和报告中申报信息的真实性和准确性负责；在发现申报或报告信息不准确或不完整的情况下，及时修改和补充这些信息。
4. Tổ chức công tác kế toán, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
4. 按照法律规定进行会计核算、纳税并履行其他财务义务。
5. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật; không phân biệt đối xử, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người lao động trong doanh nghiệp; không ngược đãi lao động, cưỡng bức lao động hoặc sử dụng lao động chưa thành niên trái pháp luật; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; thực hiện các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật.
5. 根据法律规定保障员工的合法权益；不得歧视或损害员工的荣誉和尊严；不得虐待劳动者、强制劳动或非法使用未成年劳动者；支持并为员工提供便利条件参加职业技能提升培训；按照法律规定为员工实施社会保险、失业保险、医疗保险和其他保险政策。
6. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
6. 法律规定的其他义务。

MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN - SONG NGŨ

CHƯƠNG 3

第三章

THÀNH VIÊN GÓP VỐN - NGƯỜI LAO ĐỘNG

出资成员与劳动者

Điều 9: Thông tin của các thành viên.

第九条: 成员信息

Điều 10: Quyền của thành viên Công ty.

第十条: 公司成员的权利

1. Thành viên Hội đồng thành viên có các quyền sau đây:

1. 成员委员会的成员享有以下权利:

a. Tham dự họp Hội đồng thành viên, thảo luận, kiến nghị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;

a. 参加成员委员会会议, 讨论、建议并对成员委员会权限范围内的事项进行表决;

b. Có số phiếu biểu quyết tương ứng với phần vốn góp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 của Luật Doanh nghiệp 2020;

b. 根据其出资比例拥有相应投票权, 但 2020 年《企业法》第四十七条第二款规定的情况除外;

c. Được chia lợi nhuận tương ứng với phần vốn góp sau khi công ty đã nộp đủ thuế và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

c. 在公司足额纳税并履行其他财务义务后, 根据其出资比例获得利润分配;

d. Được chia giá trị tài sản còn lại của công ty tương ứng với phần vốn góp khi công ty giải thể hoặc phá sản;

d. 在公司解散或破产时, 根据其出资比例获得公司剩余资产的价值;

đ. Được ưu tiên góp thêm vốn vào công ty khi công ty tăng vốn điều lệ;

e. 在公司增加注册资本时优先认购追加资本;

e. Định đoạt phần vốn góp của mình bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ, tặng cho và hình thức khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

f. 通过转让全部或部分出资、赠与或其他法律 and 公司章程规定的形式处置其出资份额;

g. Tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật và người quản lý khác theo quy định tại Điều 72 của Luật Doanh nghiệp 2020;

g. 以个人名义或代表公司对成员委员会主席、董事或总经理、法定代表人及其他管理人员提起民事诉讼, 依据 2020 年《企业法》第七十二条规定;

h. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty.

h. 2020 年《企业法》及公司章程规定的其他权利.

2. Ngoài các quyền quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên, nhóm thành viên sở hữu từ 10% số vốn điều lệ trở lên có các quyền sau đây:

2. 除本条第一款规定的权利外, 拥有 10%或以上注册资本的成员或成员团体享有以下权利:

a) Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng thành viên để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền;

DỊCH THUẬT SMS

[Dịch thuật tiếng Anh](#) | [Dịch thuật tiếng Hoa](#) | [Dịch thuật tiếng Nhật](#)
[Dịch thuật tiếng Hàn](#) | [Dịch thuật website](#) | [Dịch tài liệu kỹ thuật](#)
[Dịch thuật video](#) | [Thu âm lồng tiếng đa ngôn ngữ](#) | [Chèn phụ đề đa ngôn ngữ](#)

Liên hệ: **0934.436.040** (Zalo, Viber)

✉ baogia@dichthuatsms.com | www.dichthuatsms.com |



MẪU ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN – SONG NGŨ

- Đây là **bản xem trước**, chỉ thể hiện một phần của tài liệu.
 - **ĐẶT MUA** và **thanh toán** tại www.dichthuatsms.com để nhận **file word** đầy đủ ngay lập tức.
 - Hoặc **GỬI YÊU CẦU DỊCH THUẬT** cho tài liệu của bạn.
-
- Liên hệ **0934.436.040** (Zalo, Viber) để hỗ trợ ngay.

TRANSLATION